TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 678/BC-LĐLĐ

Lai Châu, ngày 19 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
Tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 217

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Tỉnh ủy và sự tạo điều kiện của UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, công tác giám sát và phản biện xã hội có nhiều tiến bộ, hình thức giám sát đa dạng, nội dung giám sát trên nhiều lĩnh vực, cách thức tổ chức có nhiều sáng tạo, đưa nhiều kiến nghị thiết thực, sát với yêu cầu và điều kiện thực tế, bảo đảm tính khả thi. Nhiều chủ trương, quan điểm mới được ban hành, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về "Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới", một số chính sách pháp luật về lao động, Công đoàn tiếp tục được cụ thể hóa, hoàn thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và hoạt động Công đoàn.

Vai trò giám sát, phản biện xã hội của tổ chức Công đoàn tiếp tục được duy trì và phát huy; nhiều ý kiến phản biện, góp ý của tổ chức Công đoàn từ tỉnh đến cơ sở đã được các cơ quan, đơn vị tiếp thu đã và đang trở thành một kênh thông tin quan trọng, cần thiết trong việc quyết định các vấn đề trong công tác lãnh đạo chỉ đạo góp phần xây dựng Đảng chính quyền trong sạch vững mạnh.

2. Khó khăn

Lai Châu là tỉnh miền núi, biên giới, xa các trung tâm kinh tế lớn; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, các nguồn lực đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; xuất phát điểm nền kinh tế thấp, sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ là chủ yếu, công nghiệp chưa phát triển; quy mô doanh nghiệp nhỏ, số lượng công nhân lao động (CNLĐ) ít; nhiều doanh nghiệp sản xuất kinh doanh không ổn định, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhân tố phức tạp; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã có nơi còn chưa đáp ứng được yêu cầu của sự phát triển. Sự quan

tâm của một số cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền ở cơ sở đối với hoạt động Công đoàn còn hạn chế.

Hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội ở một số nơi còn mờ nhạt, chưa hiệu quả. Nhiều cơ quan, đơn vị có ít cán bộ, CC,VC; nhiều CĐCS sinh hoạt ghép nên khó khăn trong việc thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội. Từ đó việc triển khai, thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW của một số Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở còn lúng túng, quá trình triển khai, hiệu quả giám sát, phản biện xã hội ở một số đơn vị có nội dung, có việc chất lượng còn hạn chế.

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Sau khi Bộ Chính trị ban hành Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 về "Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội" (gọi tắt là Quyết định 217 của Bộ Chính trị) và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Tổng Liên đoàn) ban hành Hướng dẫn số 726/HD-TLĐ, ngày 02/6/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng liên đoàn về Công đoàn thực hiện giám sát, phản biện xã hội (Hướng dẫn số 726); Liên đoàn Lao động tỉnh đã tổ chức quán triệt, tập huấn các nội dung liên quan đến Quyết định 217 của Bộ Chính trị đến cán bộ Công đoàn chủ chốt và các cấp Công đoàn.

Xác định công tác giám sát, phản biện là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, để thực hiện tốt Quyết định 217 của Bộ Chính trị; Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đã phân công 01 đồng chí Thường trực phụ trách lĩnh vực Quy chế dân chủ và công tác giám sát, phản biện xã hội; Hằng năm, xây dựng kế hoạch về thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội, cụ thể: LĐLĐ tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 188/KH-LĐLĐ, ngày 19/8/2014 về giám sát và phản biện xã hội của Liên đoàn Lao động tỉnh Lai Châu; Kế hoạch số 200/KH-LĐLĐ, ngày 29/9/2014 về giám sát của Liên đoàn Lao động tỉnh năm 2014; Kế hoạch số 232/KH-LĐLĐ, ngày 22/01/2015 về Giám sát theo Quyết định 217-QĐ/TW của Liên đoàn Lao động tỉnh năm 2015; Kế hoạch số 333/KH-LĐLĐ, ngày 02/02/2016 về giám sát theo Quyết định 217-QĐ/TW của Liên đoàn Lao động tỉnh năm 2016; Kế hoạch số 393/KH-LĐLĐ, ngày 03/01/2017 về giám sát theo Quyết định 217-QĐ/TW của Liên đoàn Lao động tỉnh năm 2017; Kế hoạch số 530/KH-LĐLĐ, ngày 16/5/2018 về giám sát theo quyết định 217-QĐ/TW của Liên đoàn Lao động tỉnh năm 2018; Kế hoạch số 79/KH-LĐLĐ, ngày 04/4/2019 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Lai Châu về việc Giám sát việc thực hiện QCDC tại các đơn vị sự nghiệp hành chính theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 150/KH-LĐLĐ, ngày 21/02/2020 Giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách cho người lao động theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 247/KH-LĐLĐ, ngày 23/4/2021 về Giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách cho người lao động theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; Kế hoạch

282/KH-LĐLĐ, ngày 03/11/2021 về giám sát việc triển khai, thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Kế hoạch số 350/KH-LĐLĐ, ngày 08/6/2022 về việc giám sát việc triển khai, thực hiện đề án Văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Công tác phối hợp trong tổ chức thực hiện Quyết định số 217 của Bộ Chính trị giữa Liên đoàn Lao động tỉnh với Ủy ban Mặt trận tổ quốc (MTTQ) và các đoàn thể chính trị - xã hội luôn được chú trọng và thực hiện tốt. Hằng năm, căn cứ vào kế hoạch kiểm tra, giám sát của toàn hệ thống chính trị của tỉnh, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh thống nhất phối hợp, giao nhiệm vụ cho các cơ quan đơn vị trực tiếp tham mưu kế hoạch giám sát theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Kết quả thực hiện Quyết định số 217

2.1. Kết quả thực hiện giám sát

- *Các nội dung Công đoàn chủ trì giám sát*

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã chỉ đạo và hướng dẫn các cấp Công đoàn tiến hành giám sát trực tiếp và gián tiếp việc thực hiện chính sách, pháp luật về lao động, tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN tại các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, kết quả từ năm 2014 đến năm 2022 đã giám sát được 56 cuộc với 202 đơn vị, doanh nghiệp với các nội dung cụ thể như: giám sát việc thực hiện Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn và các vấn đề liên quan đến chế độ chính sách của CNVCLĐ, chính sách đối với lao động nữ; thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc, tổ chức Hội nghị NLĐ, tổ chức đối thoại, thương lượng tại nơi làm việc; thực hiện chính sách tiền lương, thu nhập, hợp đồng lao động, TULĐTT; chính sách BHXH, BHTN và BHYT cho NLĐ; việc trích nộp kinh phí Công đoàn, việc triển khai, thực hiện chính sách hỗ trợ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19; việc triển khai, thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và các chính sách khác có liên quan đến NLĐ theo quy định của pháp luật; trách nhiệm của cơ quan Bảo hiểm xã hội các cấp trong việc thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế; việc triển khai, thực hiện Đề án Văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh...

Thông qua hoạt động giám sát cho thấy đa số các đơn vị, doanh nghiệp đã tổ chức tuyên truyền, giáo dục phổ biến chính sách, pháp luật đến người lao động. Công khai các chế độ chính sách có liên quan tới người lao động như: Kế hoạch sản xuất kinh doanh, quy chế tuyển dụng, định mức lao động, kết quả sản xuất kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và các khoản trích nộp theo quy định của Nhà nước…. Hằng năm, tổ chức cho công nhân lao động học tập với nhiều hình thức khác nhau, quán triệt, lồng ghép các nội dung trong các cuộc họp của doanh nghiệp theo tổ, đội; tỷ lệ công nhân lao động được tham gia học tập đạt trên 80%. Tuy nhiên qua giám sát cũng cho thấy việc tổ chức tuyên truyền về chính sách pháp

luật của Nhà nước liên quan đến quyền lợi của người lao động trong các Doanh nghiệp còn hình thức, chưa được thường xuyên.

Việc thực hiện chính sách tiền lương, thu nhập: Các doanh nghiệp đã thực hiện chi trả lương, phụ cấp và các khoản theo lương cơ bản đảm bảo kịp thời, việc chi trả lương được thực hiện một lần vào các ngày đầu của tháng tiếp theo, các doanh nghiệp đều thực hiện đảm bảo bằng và cao hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ như: năm 2014 mức lương trung bình từ 03 triệu đến 04 triệu đồng/người/tháng; năm 2018 tiền lương trung bình từ 5,5 triệu đến 06 triệu đồng/người/tháng; năm 2022 thu nhập bình quân, khối HCSN 6,3 triệu đồng/người/tháng, khối SXKD 6,4 triệu đồng/người/tháng. Các khoản thu nhập khác được tính theo doanh thu sản phẩm đã phần nào tăng thêm thu nhập ổn định cuộc sống cho người lao động giúp họ yên tâm làm việc cho Doanh nghiệp. Tuy nhiên, trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động rủi ro đa phần các doanh nghiệp cũng như người lao động rất lo lắng trong việc tìm kiếm thị trường ổn định và đầu ra cho sản phẩm.

Tình hình thực hiện việc ký kết hợp đồng lao động: Qua 10 năm thực hiện giám sát theo chức năng nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn đã cho thấy hầu hết các doanh nghiệp được giám sát đã thực hiện việc ký kết hợp đồng lao động đối với người lao động, nội dung hợp đồng lao động đã cơ bản phản ánh trách nhiệm, quyền lợi của người lao động và người sử dụng lao động trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động. Tuy nhiên vẫn có mộ số bản hợp đồng lao động ở doanh nghiệp ngoài nhà nước cũng chưa phản ánh đầy đủ hết quyền và trách nhiệm của người sử dụng lao động và người lao động trong việc tham gia quan hệ lao động. Thông qua giám sát, đoàn giám sát đã hướng dẫn cụ thể và chi tiết nội dung của từng bản hợp đồng mẫu để các doanh nghiệp được giám sát điều chỉnh từng điều mục cho phù hợp với quy định của pháp luật.

Công tác an toàn vệ sinh lao động: Các doanh nghiệp đã quan tâm tổ chức trang cấp bảo hộ lao động cho người lao động như găng tay, quần áo, trang phục riêng biệt của doanh nghiệp... Qua giám sát có nhiều doanh nghiệp làm tốt công tác trang cấp thiết bị Bảo hộ lao động và an toàn vệ sinh lao động tại nơi làm việc như Công ty Cao su Lai Châu, Công ty Cổ phần môi trường đô thị, Doanh nghiệp tư nhân Thanh Thế Phong Thổ, Chi nhánh hóa chất Mỏ Lai Châu...

Tình hình thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động: Qua giám sát cho thấy các Doanh nghiệp khi chưa nhận được kế hoạch giám sát còn tình trạng nợ đọng BHXH, BHTN, BHYT hoặc không tham gia đóng BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động mặc dù đã sử dụng lao động từ nhiều năm trước. Qua hoạt động giám sát cũng góp phần tạo sự chuyển biến về nhận thức hành động của doanh nghiệp trong vấn đề quan tâm chăm lo đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động với những hành động cụ thể như trích nộp kinh phí

Công đoàn, tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, trang bị Bảo hộ lao động cho người lao động, đoàn giám sát đã nhắc nhở các doanh nghiệp đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động với tổng số tiền trên 05 tỷ đồng, để người lao động được thụ hưởng quyền lợi về BHXH được kịp thời.

Việc tổ chức Hội nghị Người lao động, xây dựng và thực hiện thỏa ước lao động tập thể đã có 98% đơn vị được giám sát xây dựng bản thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT), một số đơn vị xây dựng bản TULĐTT với những nội dung có lợi cho người lao động cao hơn luật như hỗ trợ tiền thăm hỏi hiếu hỉ, ngày lễ, tết, tổ chức bữa ăn ca từ 25.000đ trở lên. Tuy nhiên vẫn còn một số bản TULĐTT chưa cập nhật những quy định mới có liên quan đến quyền lợi của người lao động, nội dung tổ chức của một số đơn vị chưa được đảm bảo theo đúng quy định. Qua giám sát, đoàn đã đưa ra một số đề nghị và hướng dẫn cụ thể cho từng đơn vị về nội dung, quy trình tổ chức hội nghị người lao động cũng như cách thức tiến hành xây dựng bản TULĐTT, phương thức ký kết TULĐTT đảm bảo đúng quy định, góp phần mang lại nhiều quyền lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật.

Công tác chuẩn bị và tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; hội nghị người lao động; việc xây dựng các nội quy, quy chế, trích lập, sử dụng các quỹ; quy trình tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm, đánh giá phân loại cán bộ; việc thực hiện các quy định về nâng bậc lương, nâng ngạch, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng; việc thực hiện các chế độ, chính sách về chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, chế độ tiền lương, định mức lao động, hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, công tác an toàn vệ sinh lao động…

Đặc biệt, năm 2021-2022, trước tình hình cả nước bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; năm 2022, LĐLĐ tỉnh đã tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; qua việc giám sát cho thấy các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao đã chủ động tham mưu, đề xuất và khẩn trương, quyết liệt triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19 theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ; đã thực hiện giảm mức đóng vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ, BNN) đối với 541 đơn vị, trên quỹ lương của 9.689 lao động, số tiền giảm mức đóng 08 tháng (từ tháng 7/2021 đến tháng 02/2022) là 1.842.978.684 đồng); giảm mức đóng vào Quỹ BHTN đối với 523 đơn vị (doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, đơn vị sự nghiệp công tự chủ chi thường xuyên) trên tổng quỹ tiền lương của 9.514 lao động; tổng số tiền giảm lũy kế đến tháng 02/2022 là 2.521.811.041 đồng; Chi trả chính sách hỗ trợ bằng tiền từ Quỹ BHTN cho 7.997 người lao động là 19.627.350.000 đồng; đã tổ chức giải ngân cho 03 người sử dụng lao động trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất cho 31 người lao động

(33 lượt lao động nữ) với tổng số tiền 298.470.000 đồng; đã thực hiện chi trả chế độ hỗ trợ cho 101 trường hợp F0, F1 (bao gồm cả trẻ em F0, F1) được điều trị, cách ly tại các cơ sở y tế theo quy định với tổng số kinh phí là: 97.920.000đ; hỗ trợ 07 hướng dẫn viên du lịch bị mất việc làm với tổng kinh phí được hỗ trợ là 25.970.000đ. Việc triển khai thực hiện các chính sách bảo đảm nguyên tắc hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách; phát huy sự công bằng trong xã hội tạo niềm tin tuyệt đối của người dân và doanh nghiệp đối với Đảng và Chính phủ.

Qua hoạt động kiểm tra, giám sát, các cấp Công đoàn đã nắm tình hình thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; quy chế dân chủ cơ sở, nắm thực tế đời sống, lao động, việc làm; việc thực hiện các chế độ chính sách theo quy định của pháp luật lao động đối với người lao động, từ đó có ý kiến tới các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có biện pháp thực hiện tốt hơn các chủ tương, chính sách của Đảng và Nhà nước; nghị quyết của các cấp ủy Đảng, của tổ chức Công đoàn.

- Các nội dung tổ chức Công đoàn tham gia phối hợp giám sát

Các cấp Công đoàn trong tỉnh đã tích cực phối hợp cùng với MTTQ và các Đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp phối hợp tham gia giám sát được 101 cuộc với 433 đơn vị tại các CĐCS với những nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của CNVCLĐ, người dân như: về chính sách hỗ trợ đầu tư và cơ chế quản lý, sử dụng các nguồn vốn được ngân sách Nhà nước hỗ trợ và sự đóng góp của cộng đồng đối với chương trình xây dựng nông thôn mới; việc thực hiện chế độ, chính sách có liên quan đến cán bộ quản lý, giáo viên; việc thực hiện dân chủ trong công khai ngân sách đối với các cơ quan, đơn vị; việc thực hiện chế độ, chính sách về lương thưởng, BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động; Đào tạo nghề, giải quyết việc làm; việc sử dụng tài nguyên môi trường; Giám sát công tác An toàn Vệ sinh thực phẩm; Giám sát việc thực hiện Đề án cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" giai đoạn 2016-2020; giám sát công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Giám sát trước và trong ngày bầu cử 23/5/2021; giám sát Ban Thường vụ Đảng ủy xã về thực hiện công tác cán bộ và đảng viên... Đặc biệt năm 2018, Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chủ trì việc Giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh năm 2018 theo Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND tỉnh Lai Châu về "Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông" tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu, đã tích cực đôn đốc hướng dẫn các đơn vị thực hiện cải cách hành chính một cửa và một của liên thông thực hiện có hiệu quả, qua đó giúp người dân bớt đi nhiều thủ tục hành chính rườm rà, mang lại sự hài lòng của người dân và CNVCLĐ... Thông qua công tác phối hợp giám sát đã kịp thời

kiến nghị với các đơn vị, các cơ quan tổ chức, các ban, ngành, đoàn thể có giải pháp khắc phục kịp thời những hạn chế yếu kém góp phần nâng cao vị thế, vai trò của tổ chức Công đoàn trong hệ thống chính trị.

- Kết quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

Toàn tỉnh đến nay có 721 đơn vị hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước có CĐCS thành lập Ban Thanh tra nhân dân với trên 2000 thành viên hoạt động đảm bảo theo quy định.

Hằng năm, Ban Thanh tra nhân dân đều được kiện toàn và thành lập mới; có 100% Ban Thanh tra nhân dân đã xây dựng quy chế hoạt động và chương trình, kế hoạch hoạt động của nhiệm kỳ và hằng năm. Kết quả từ năm 2014-2022, Ban thanh tra nhân dân đã tổ chức 7.180 cuộc giám sát thực hiện chính sách, pháp luật, các quy định nội bộ; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện giải quyết đơn thư, khiếu nại tốt tại cơ sở.

Việc nhận nhiệm vụ xác minh vụ việc theo yêu cầu của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và số kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp xem xét, xử lý còn hạn chế.

2.2. Kết quả thực hiện phản biện xã hội

Hằng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh đã chỉ đạo các cấp Công đoàn phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp tổ chức tổ chức 32 hội nghị phản biện và tham gia phản biện hơn 60 văn bản dự thảo về các nội dung liên quan đến chế độ chính sách của CNVCLĐ trên địa bàn tỉnh; lấy ý kiến tham gia vào Luật Tài nguyên Môi trường, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Hình sự, Bộ Luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Đất đai (sửa đổi)... các Quy chế phối hợp; Quy chế hoạt động; dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu; dự thảo Kế hoạch thực hiện Đề án 1336 của Thủ tướng Chính phủ về nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau giai đoạn đến năm 2025; tham gia góp ý phản biện dự thảo Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050... đồng thời hướng dẫn CĐCS tổ chức lấy ý kiến tham gia góp ý của CNVCLĐ vào các văn bản liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của CNVCLĐ.

Thông qua các nội dung phản biện và gửi dự thảo văn bản phản biện của các cấp Công đoàn đã được các đơn vị chủ trì dự thảo văn bản đã tiếp thu và giải trình đầy đủ.

3. Một số tồn tại hạn chế và nguyên nhân

3.1. Tồn tại, hạn chế

Hoạt động giám sát, phản biện ở một số Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và cơ sở còn thụ động. Công tác tuyên truyền, quán triệt ở một số địa phương còn chưa thường xuyên, sâu rộng; thiếu sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo.

Công tác giám sát, phản biện xã hội ở một số địa phương, đơn vị chưa lựa chọn được nội dung giám sát mang tính thời sự được đoàn viên, CCVCLĐ quan tâm. Một số cuộc giám sát còn hình thức, chủ yếu dựa nhiều vào báo cáo, chưa đầu tư thời gian nghiên cứu thực tế; chưa phát huy trách nhiệm của các thành viên tham gia đoàn giám sát.

Trình độ nhận thức của một số cán bộ Công đoàn có lĩnh vực còn hạn chế nên công tác giám sát, phản biện xã hội có việc chưa đáp ứng yêu cầu.

Công tác đôn đốc kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện nội dung của giám sát và phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Công đoàn cấp trên chưa thường xuyên nên hiệu quả thực hiện còn hạn chế

Công tác phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở các cấp còn ít, chất lượng phản biện chưa cao.

Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở các cơ quan, đơn vị còn mờ nhạt, kém hiệu quả.

3.2. Nguyên nhân

Một số Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và CĐCS chưa chủ động tích cực trong giám sát, phản biện xã hội.

Trình độ năng lực của một số cán bộ Công đoàn tham gia giám sát còn có mặt hạn chế.

Việc triển khai thực hiện công tác phản biện mới chỉ tập trung vào phản biện việc xây dựng các Bộ luật, Luật, chưa có nhiều ý kiến phản biện chuyên đề, phản biện việc xây dựng các chủ trương, kế hoạch, nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Một số kinh nghiệm

Qua thực tiễn hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong 10 năm qua LĐLĐ tỉnh Lai Châu rút ra một số kinh nghiệm sau:

Một là: Tiếp tục quán triệt Quyết định 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị và các văn bản của Trung ương, Tổng Liên đoàn, Tỉnh ủy liên quan đến công tác giám sát, phản biện xã hội.

Hai là: Công tác giám sát, phản biện xã hội phải có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy Đảng, sự phối hợp tích cực, trách nhiệm của chính quyền, sự thống nhất của các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức thành viên;

Ba là: Phát huy vai trò chủ động, chủ trì của các cấp Công đoàn, trong việc tổng hợp, xác định nội dung giám sát, phản biện kịp thời báo cáo, xin ý kiến thống nhất của cấp ủy cùng cấp..

Bốn là: Kết hợp chặt chẽ giữa việc nắm bắt dư luận xã hội, tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên với hoạt động giám sát, phản biện, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Năm là: Căn cứ tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị các cấp Công đoàn cần lựa chọn những nội dung, vấn đề giám sát, phản biện xã hội phù hợp, những vấn đề mà xã hội và CNVCLĐ đang quan tâm để báo cáo với cấp ủy, thống nhất với chính quyền cùng cấp xây dựng kế hoạch thực hiện.

5. Đề xuất kiến nghị

**Đề nghị UBND tỉnh*

- Tiếp tục tăng cường chỉ đạo Sở Lao động - TB&XH, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các ngành chức năng tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động để người sử dụng lao động và người lao động hiểu và chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về lao động, BHXH, BHYT, BHTN nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người lao động.

- Tăng cường các biện pháp chế tài xử lý các đơn vị doanh nghiệp nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN, kinh phí Công đoàn theo quy định của pháp luật

** Đề nghị các Bộ ngành và Tổng Liên đoàn*

Thường xuyên tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ về giám sát và phản biện xã hội cho đội ngũ cán bộ Công đoàn các cấp.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 217-QĐ/TW VÀ QUYẾT ĐỊNH 218- QĐ/TW

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217- QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Chủ động giám sát những nội dung liên quan trực tiếp đến đoàn viên, CCVCLĐ; chú trọng, nâng cao chất lượng phản biện xã hội của tổ chức Công đoàn các cấp.

Tích cực đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao vai trò, vị thế của tổ chức Công đoàn trong hệ thống chính trị góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế văn hóa xã hội của tỉnh và Nghị quyết Đại hội XII, XIII Công đoàn tỉnh Lai Châu và Đại hội XII, XIII Công đoàn Việt Nam.

II. GIẢI PHÁP

1. Các cấp Công đoàn cần phải tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt sâu sắc trong các cấp Công đoàn về các quy định của Đảng và Nhà nước

về giám sát, phản biện xã hội.

2. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt quy chế phối hợp, thống nhất hành động giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền các cấp, các ngành nhằm tạo nên sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Chú trọng, việc giám sát vào các nội dung như: Công tác tuyên truyền, phổ biến, chấp hành hành chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của chủ sử dụng lao động; Việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức Hội nghị người lao động, tổ chức đối thoại, thương lượng tại nơi làm việc, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công nhân lao động; Việc thực hiện chính sách tiền lương, thu nhập, hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế cho người lao động, trích nộp kinh phí Công đoàn; Thực hiện các chính sách khác có liên quan đến người lao động, như chính sách đối với người lao động khi sắp xếp, cổ phần hóa, giải thể, phá sản doanh nghiệp…

4. Chủ động nắm tình hình thực hiện các nội dung giám sát, phản biện xã hội từ cơ sở để kịp thời phản ánh với cấp có thẩm quyền nhất là những vấn đề bức xúc tại cơ sở để có biện pháp giải quyết kịp thời đáp ứng nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CCVCLĐ.

5. Tăng cường tổ chức đối thoại giữa đoàn viên, CCVCLĐ với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; chủ động đề nghị Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội phản biện các dự thảo nghị quyết quan trọng của cấp ủy, Đảng.

6. Tổ chức tập huấn và hướng dẫn nghiệp vụ năng lực, kỹ năng giám sát và phản biện xã hội cho đội ngũ cán bộ Công đoàn làm công tác giám sát và phản biện xã hội. Trong đó tập trung hướng dẫn quy trình cách thức thực hiện nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội.

7. Định kỳ sơ kết, tổng kết nhằm nhân rộng cách làm hay, có hiệu quả để rút kinh nghiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giám sát, phản biện. Kịp thời, phát hiện biểu dương và khen thưởng kịp thời các cá nhân, tổ chức có mô hình, cách làm hay trong việc thực hiện Quyết định 217-QĐ/TW, của Bộ Chính trị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Liên đoàn Lao động tỉnh

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt Quyết định 217-QĐ/TW, của Bộ Chính trị đến Công đoàn các cấp về giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Hằng năm, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch giám sát và phản biện xã hội của Công đoàn; Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc tỉnh, tham gia giám sát, phản biện xã hội.

- Kiểm tra Công đoàn cấp dưới việc tổ chức thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về giám sát, phản biện xã hội. Kịp thời khen thưởng các đơn vị cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Tổ chức, thực hiện giám sát, phản biện xã hội theo quy định tại cấp mình và chỉ đạo Công đoàn cơ sở trực thuộc triển khai thực hiện nội dung giám sát và phản biện xã hội trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

- Xây dựng kế hoạch, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đồng cấp thực hiện giám sát và phản biện xã hội theo quy định.

- Hướng dẫn và kiểm tra Công đoàn cơ sở tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp việc thực hiện các nội dung giám sát liên quan đến chính sách, pháp luật về Lao động, tiền lương, Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, thực hiện quy chế dân chủ tại nơi làm việc đối với người lao động, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; phản biện các kế hoạch, biện pháp thực hiện kế hoạch công tác, sản xuất kinh doanh, xây dựng các quy chế, quy định nội bộ và văn bản của cấp trên yêu cầu.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về giám sát, phản biện xã hội MTTQVN và các đoàn thể chính trị - xã hội của Liên đoàn Lao động tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:
- Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Uỷ ban MTTQ tỉnh;
- Lãnh đạo LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ các huyện, TP, CĐN, CĐVC,
- Lưu: VT, CSPL&QHLĐ.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂU

Lương Xuân Trường

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂU

Phụ lục 1

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 217

Năm	Số văn bản chỉ đạo thực hiện QĐ 217	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến QĐ 217		Tập huấn về giám sát, phản biện xã hội		Số cuộc kiểm tra hoạt động giám sát, phản biện xã hội	Tham gia tập huấn của TLĐ	
		Số cuộc tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung về giám sát, phản biện xã hội	Số người tham gia	Số cuộc tập huấn về giám sát, phản biện xã hội	Số người tham gia		Việc tham gia lớp tập huấn	Số lượng thành phần tham dự
2014	- Kế hoạch số 188/KH-LĐLĐ, ngày 19/8/2014 '- Kế hoạch số 200/KH-LĐLĐ, ngày 29/9/2014	33	2613	4	296	2	0	0
2015	Kế hoạch số 232/KH-LĐLĐ, ngày 22/01/2015	33	2738	4	291	4	0	0
2016	Kế hoạch số 333/KH-LĐLĐ, ngày 02/02/2016	50	3147	5	437	6	0	0
2017	Kế hoạch số 393/KH-LĐLĐ, ngày 03/01/2017	65	3042	5	438	6	0	0
2018	Kế hoạch số 530/KH-LĐLĐ ngày 16/5/2018	61	2689	5	436	6	0	0
2019	Kế hoạch số 79/KH-LĐLĐ, ngày 04/4/2019	95	3139	5	432	6	0	0
2020	Kế hoạch số 150/KH-LĐLĐ, ngày 21/02/2020	100	3130	5	514	9	0	0
2021	Kế hoạch số 247/KH-LĐLĐ, ngày 23/4/2021	111	3620	6	578	7	0	0

ỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAI
IÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂ

Phụ lục 2

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU GIÁM SÁT

Năm	LĐLĐ tỉnh			LĐLĐ huyện			Công đoàn cơ sở		
	Số cuộc giám sát đã thực hiện (chủ trì và tham gia)	Số văn bản kiến nghị sau giám sát	Số văn bản phản hồi của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát	Số cuộc giám sát đã thực hiện (chủ trì và tham gia)	Số văn bản kiến nghị sau giám sát	Số văn bản phản hồi của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát	Số cuộc giám sát đã thực hiện (chủ trì và tham gia)	Số văn bản kiến nghị sau giám sát	Số văn bản phản hồi của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát
2014	3	25	40	12	35	80	0	0	0
2015	3	18	41	13	56	99	0	0	0
2016	3	16	40	15	56	112	0	0	0
2017	3	12	38	11	58	114	0	0	0
2018	2	9	19	10	46	132	0	0	0
2019	3	9	20	10	34	103	0	0	0
2020	3	11	24	19	66	148	0	0	0
2021	3	19	43	22	36	115	0	0	0
2022	2	2	11	20	19	107	0	0	0
Tổng số:	**25**	**121**	**276**	**132**	**406**	**1010**	**0**	**0**	**0**

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂU

Phụ lục 3

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU PHẢN BIỆN XÃ HỘI

Năm	LĐLĐ tỉnh			LĐLĐ huyện			Công đoàn cơ sở		
	Số cuộc phản biện xã hội (chủ trì và tham gia)	Văn bản kiến nghị sau phản biện xã hội	Văn bản bản hồi của cơ quan, tổ chức, cá nhân được phản biện	Số cuộc phản biện xã hội (chủ trì và tham gia)	Văn bản kiến nghị sau phản biện xã hội	Văn bản bản hồi của cơ quan, tổ chức, cá nhân được phản biện	Số cuộc phản biện xã hội (chủ trì và tham gia)	Văn bản kiến nghị sau phản biện xã hội	Văn bản bản hồi của cơ quan, tổ chức, cá nhân được phản biện
2014	0	0	0	1	0	0	0	0	0
2015	0	0	0	2	1	1	0	0	0
2016	0	0	0	3	2	2	0	0	0
2017	0	0	0	3	2	2	0	0	0
2018	0	0	0	3	2	3	0	0	0
2019	0	0	0	4	3	4	0	0	0
2020	0	0	0	5	4	4	0	0	0
2021	0	0	0	7	7	5	0	0	0
2022	1	1		4	4	4	0	0	0
Tổng	**1**	**1**	**0**	**32**	**25**	**25**	**0**	**0**	**0**

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂU

Phụ lục 4

BẢNG THỐNG KÊ HOẠT ĐỘNG BAN THANH TRA NHÂN DÂN

Năm	Số Ban TTND được kiện toàn, thành lập mới			Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân					Đánh giá, phân loại kết quả hoạt động, của Ban TTND (dựa trên các tiêu chí: ban hành quy chế hoạt động, ban hành kế hoạch, hoạt động giám sát, xác minh...)			Số tiền Ban Thanh tra nhân dân được chi hoạt động
	Số Ban TTND ở cơ quan Nhà nước	Số Ban TTND ở đơn vị sự nghiệp công lập	Số Ban TTND ở doanh nghiệp Nhà nước	Số Ban TTND có quy chế hoạt động	Số Ban TTND có bản kế hoạch công tác hàng năm	Số cuộc giám sát	Số cuộc xác minh vụ việc	Số kiến nghị với người đứng đầu đã được giải quyết xử lý	Số Ban TTND hoạt động tốt	Số Ban TTND hoạt động khá	Số Ban TTND hoạt động trung bình	
2014	103	134	4	804	804	834	3	10	515	213	76	0
2015	116	145	3	826	826	851	1	13	567	185	74	0
2016	174	251	3	828	828	850	2	15	595	150	83	0
2017	217	289	5	828	828	846	2	17	500	187	141	0
2018	228	265	4	783	783	793	1	22	700	80	3	0
2019	221	252	4	765	765	782	1	25	700	62	3	0
2020	214	246	3	723	723	739	2	20	700	20	3	0
2021	215	243	2	728	728	749	1	15	700	20	8	0
2022	218	240	2	721	721	736	1	16	700	20	1	0
Tổng số	**1706**	**2065**	**30**	**7006**	**7006**	**7180**	**14**	**153**	**5677**	**937**	**392**	**0**